

Số: 167/2022/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 24 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 313/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/6/2022 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Trần Thị N**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- **Bị đơn: Anh Trần Văn S**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp 2, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/6/2022;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trần Thị N, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu và Anh Trần Văn S, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp 2, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

**2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và Anh Trần Văn S cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị N và Anh Trần Văn S thống nhất xác định chị và anh có 01 con chung Trần Thị Trúc Q, sinh ngày 08/11/2003. Chị Trần Thị N và

Anh Trần Văn S thống nhất Trần Thị Trúc Q, sinh ngày 08/11/2003 đã lớn tự lo được cuộc sống của bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị N và Anh Trần Văn S thống nhất xác định chị và anh không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng do các bên đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định (mỗi bên phải chịu 25%). Tức là Chị Trần Thị N và Anh Trần Văn S mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị Trần Thị N tự nguyện nộp thay cho Anh Trần Văn S. Chị Ngọc đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng, ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo biên lai thu số 0002422 được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Hoàn lại cho chị Ngọc tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

**3/.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

**Phạm Kiều Diễm**